

CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN CNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: ...340.../CV-CNT

TP Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 7 năm 2024

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính  
hợp nhất Quý 02/2024

Kính gửi : - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

V/v : Giải trình Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 02 năm 2024 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày  
30/06/2024

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 02 năm 2024 kết thúc tại ngày 30/06/2024;

Công ty chúng tôi giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất cụ thể như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước trên BCTC hợp nhất Quý 02 năm 2024 kết thúc tại ngày 30/06/2024:

Về kết quả hoạt động kinh doanh của BCTC hợp nhất Quý 02/2024 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 30/06/2024:

Đơn vị tính: đồng Việt Nam

Khoản mục	Quý 02		Tăng (+); Giảm (-)	Tỷ lệ thay đổi (%)
	Năm 2024	Năm 2023		
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	58,215,998,588	97,030,350,761	(38,814,352,173)	-40%
Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-		
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>58,215,998,588</b>	<b>97,030,350,761</b>	<b>(38,814,352,173)</b>	<b>-40%</b>
Giá vốn hàng bán	14,533,885,889	36,467,823,146	(21,933,937,257)	-60%
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>43,682,112,699</b>	<b>60,562,527,615</b>	<b>(16,880,414,916)</b>	<b>-28%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	7,233,756,203	15,850,724,288	(8,616,968,085)	-54%
Chi phí tài chính	14,485,562	432,195,189	(417,709,627)	-97%
Chi phí bán hàng	3,801,658,926	5,538,868,307	(1,737,209,381)	-31%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,457,095,928	5,377,872,153	(920,776,225)	-17%
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>42,642,628,486</b>	<b>65,064,316,254</b>	<b>(22,421,687,768)</b>	<b>-34%</b>
Thu nhập khác	1,292,852,939	685,666,300	607,186,639	



Chi phí khác	226,740,304	436,435,788	(209,695,484)	
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>1,066,112,635</b>	<b>249,230,512</b>	<b>816,882,123</b>	<b>328%</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>43,708,741,121</b>	<b>65,313,546,766</b>	<b>(21,604,805,645)</b>	<b>-33%</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	8,125,049,206	10,074,670,407	(1,949,621,200)	-19%
Chi phí (thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	372,104,081	519,084,068	(146,979,987)	-28%
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>35,211,587,834</b>	<b>54,719,792,291</b>	<b>(19,508,204,458)</b>	<b>-36%</b>
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	35,160,510,313	54,858,988,053	(19,698,477,740)	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	51,077,521	(139,195,762)		

Giải trình nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại BCTC hợp nhất Quý 02 năm 2024 cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 30/06/2024 so với báo cáo cùng kỳ năm trước kết thúc tại ngày 30/06/2023 như sau:

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong kỳ phản ánh lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 35.211.587.834 VND giảm so với năm trước là 19.698.477.740 VND (cùng kỳ năm trước 54.858.988.053 VND, tương đương tỷ lệ giảm là 36%) .

Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp giảm do :

- Doanh thu hoạt động tài chính giảm: Đầu tư vào hoạt động tài chính tiền gửi giảm và Lãi suất tiền gửi ngân hàng giảm.
- Doanh thu hoạt động kinh doanh Bất động sản giảm: Do tình hình thị trường chung thị trường Bất động sản vẫn chưa hồi phục ảnh hưởng đến công tác thu hồi công nợ bán hàng và giao nhận bất động sản diễn ra chậm.

Trên đây là những ý kiến giải trình của công ty chúng tôi.

Trân trọng!



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN SƠN NAM**